

Số: 1552/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 08 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lương Thị Thu Phương,
trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013;

Xét đơn khiếu nại của bà Lương Thị Thu Phương, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế; Báo cáo số 239/BC-TNMT ngày 31/8/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

I. Nội dung khiếu nại

Bà Lương Thị Thu Phương khiếu nại việc hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm theo định suất, đề nghị áp dụng hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm áp dụng theo mét vuông khi Nhà nước thu hồi đất của gia đình bà để thực hiện Dự án xây dựng hồ Quỳnh thuộc hệ thống thủy lợi sông Sỏi; không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế tại Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 15/6/2017.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 15/6/2017, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ban hành Quyết định số 3834/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lương Thị Thu Phương với nội dung: *“Việc bà Lương Thị Thu Phương đề nghị áp dụng hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo mét vuông đối với toàn bộ diện tích đất đã thu hồi của gia đình là không đúng theo quy định pháp luật tại thời điểm đó”*.

Không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, bà Lương Thị Thu Phương có đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

III. Diễn biến và kết quả xác minh

1. Diễn biến sự việc và quá trình giải quyết khiếu nại

Căn cứ Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 24/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống thủy lợi sông Sỏi huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 17/6/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt lại Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống thủy lợi sông Sỏi, huyện Yên Thế. Ngày 29/9/2010, UBND huyện Yên Thế ban hành Quyết định số 645/QĐ-UBND về việc thu hồi đất tại xã Tam Tiến và xã Canh Nậu để thực hiện Dự án xây dựng đập ngăn nước Hồ Quỳnh thuộc Hệ thống thủy lợi sông Sỏi huyện Yên Thế, trong đó hộ bà Lương Thị Thu Phương bị thu hồi 1.206,1m² đất trồng cây hàng năm.

Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã ban hành Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 và Quyết định số 4496/QĐ-UBND ngày 13/11/2013 về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất tại xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, hộ bà Lương Thị Thu Phương được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 149.720.250đồng, trong đó tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm là 02 định suất với số tiền hỗ trợ là 86.400.000đồng.

Không đồng ý việc hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo định suất, bà Lương Thị Thu Phương đã có đơn khiếu nại đề nghị hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo diện tích mét vuông bị thu hồi.

Ngày 15/6/2017, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ban hành Quyết định số 3834/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lương Thị Thu Phương.

2. Kết quả xác minh

2.1. Nội dung bà Phương không đồng ý việc hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm theo định suất, đề nghị áp dụng hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm áp dụng theo mét vuông khi Nhà nước thu hồi đất

Tại khoản 6, Điều 42 Luật Đất đai 2003 giao cho Chính phủ quy định việc bồi thường, tái định cư cho người có đất bị thu hồi và việc hỗ trợ để thực hiện thu hồi đất. Tại khoản 1, 2 Điều 20 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định về hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp như sau:

“1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp không thuộc trường hợp quy định tại Điều 21 Nghị định này mà không có đất để bồi thường thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền quy định tại khoản 1, Điều 16 Nghị định này còn được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo một trong các hình thức bằng tiền hoặc bằng đất ở hoặc nhà ở hoặc đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp như sau:

a) Hỗ trợ bằng tiền từ 1,5 đến 5 lần giá đất nông nghiệp đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương.

b) Hỗ trợ một lần bằng một suất đất ở hoặc một căn hộ chung cư hoặc một suất đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp. Việc áp dụng theo hình thức này được thực hiện đối với các địa phương có điều kiện về quỹ đất ở, quỹ nhà ở và người được hỗ trợ có nhu cầu về đất ở hoặc căn hộ chung cư hoặc đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp mà giá trị được hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản này lớn hơn hoặc bằng giá trị đất ở hoặc căn hộ chung cư hoặc đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp; phần giá trị chênh lệch được hỗ trợ bằng tiền.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể hình thức hỗ trợ và mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này cho phù hợp với thực tế của địa phương”.

Theo Điều 11 Bản quy định một số điểm cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 27/01/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang xác định: “1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp (không thuộc trường hợp quy định tại Điều 10 quy định này) đủ điều kiện được bồi thường về đất theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9, 10 và 11, Điều 8 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP và các Điều 44, 45, 46, Nghị định số 84/2007/NĐ-CP mà không có đất để bồi thường thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền theo quy định còn được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, tạo việc làm bằng tiền với mức hỗ trợ bằng 2,5 lần giá đất nông nghiệp tương ứng.

2. Diện tích đất được hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này là toàn bộ diện tích đất thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại từng địa phương (định mức giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân trong những năm 1992, 1993)”.

Theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được Chủ tịch UBND huyện Yên Thế phê duyệt, hộ bà Lương Thị Thu Phương bị thu hồi 1.206,1m² đất trồng cây hàng năm, được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 149.720.250 đồng. Theo định suất giao ruộng năm 1992 - 1993 tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu là 432m², hộ bà Phương được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm là 02 định suất, tổng diện tích được hưởng hỗ trợ là 864m² ($2 \times 432m^2 = 864m^2$), số tiền hỗ trợ hộ bà Phương được hưởng là 86.400.000 đồng. Hộ bà Phương đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường, hỗ trợ.

Như vậy, đối chiếu với các quy định trên đây thấy: Việc UBND huyện Yên Thế tính hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm cho hộ bà Lương Thị Thu Phương theo định mức giao đất nông nghiệp tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu năm 1992 - 1993 cho hộ gia đình, cá nhân là đúng quy định, bà Lương Thị Thu Phương đề nghị được hỗ trợ theo mét vuông diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi là không có cơ sở.

2.2. Gia đình bà còn một phần diện tích đất nông nghiệp trong lòng hồ chưa bị thu hồi nhưng không có đường vào sản xuất, đề nghị giải quyết đường đi vào để sản xuất.

Theo kết quả kiểm tra thực tế và đo đạc của huyện Yên Thế, hộ bà Lương Thị Thu Phương còn khoảng 1.600m² đất rừng sản xuất bị ảnh hưởng không có đường

vào sản xuất do khu vực xung quanh bị ngập nước hồ Quỳnh. Hiện trạng trên đất đang có cây lâm nghiệp.

IV. Kết quả đối thoại

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 25/8/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hội nghị đối thoại giải quyết đơn của bà Lương Thị Thu Phương. Sau khi nghe Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả xác minh đơn, xem xét các chứng cứ, tài liệu và giải thích các quy định của pháp luật có liên quan đến nội dung đơn của bà Phương, các thành phần tham dự đều thống nhất với kết quả xác minh của Sở Tài nguyên và Môi trường. Tại buổi đối thoại, bà Lương Thị Thu Phương nhất trí với diện tích, loại đất thu hồi, không nhất trí việc hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo định suất giao ruộng.

V. Kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Nhận xét, kết luận

1.1. Về nội dung đề nghị hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo diện tích thực tế bị thu hồi

Đối chiếu các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Luật Đất đai 2003, Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ và Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 27/01/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang thấy Chủ tịch UBND huyện Yên Thế phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đập ngăn nước Hồ Quỳnh thuộc Hệ thống thủy lợi sông Sỏi tại các Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 và Quyết định số 4496/QĐ-UBND ngày 13/11/2013 đã xem xét, giải quyết hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm đối với hộ bà Lương Thị Thu Phương đúng quy định của pháp luật.

Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giải quyết nội dung khiếu nại của bà Lương Thị Thu Phương, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế là khách quan, đúng quy định của pháp luật. Khiếu nại của bà Lương Thị Thu Phương không có cơ sở để giải quyết.

1.2. Về nội dung đề nghị giải quyết đường đi vào sản xuất

Căn cứ hiện trạng, vị trí khu đất gia đình bà Lương Thị Thu Phương đang sử dụng trong lòng hồ Quỳnh và tình hình thực tế tại khu vực này, gia đình bà Lương Thị Thu Phương đề nghị giải quyết việc đi lại vào đất của gia đình để sản xuất là nhu cầu chính đáng, cần được quan tâm xem xét.

Ngày 31/5/2017, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã có Báo cáo số 117/BC-UBND về kết quả rà soát các tồn tại, vướng mắc về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án hệ thống thủy lợi sông Sỏi, trong đó có nội dung đề nghị UBND tỉnh xem xét phê duyệt bổ sung kinh phí để giải quyết việc đi lại cho các hộ dân có đất sản xuất nhưng không có đường vào do xung quanh bị ngập nước hồ Quỳnh, trong đó có hộ bà Lương Thị Thu Phương.

2. Kiến nghị, đề xuất

2.1. Về nội dung khiếu nại hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo diện tích thực tế bị thu hồi

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết thống nhất với nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế tại Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 về việc giải quyết khiếu nại của bà Lương Thị Thu Phương, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế.

2.2. Về nội dung đề nghị giải quyết đường đi vào sản xuất

Trên cơ sở Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 31/5/2017 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giao cho cơ quan chuyên môn xem xét nội dung theo kiến nghị, đề xuất của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, trong đó có kinh phí để giải quyết việc đi lại cho các hộ dân có đất sản xuất nhưng không có đường vào do xung quanh bị ngập nước hồ Quỳnh, trong đó có hộ bà Lương Thị Thu Phương, đảm bảo vấn đề an sinh xã hội và chấm dứt khiếu kiện phức tạp.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của bà Lương Thị Thu Phương, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế được giải quyết như sau:

Thống nhất với Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giải quyết khiếu nại của bà Lương Thị Thu Phương, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế.

Điều 2. Bà Lương Thị Thu Phương có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, bà Lương Thị Thu Phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTCP, TCDTW;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT UBND tỉnh, PCT TTUBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Dương Văn Thái;
- CVP, PVPNC, TTTT;
- Lưu: TCD (3), VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



* Dương Văn Thái